

Sách Daniel - Số Sáu Mười Lăm

Sự mạc khải tiên tri: Hiểu rõ sự thất vọng ngày 18 tháng 7 năm 2020 và sự điệp tiếng kêu lúc nửa đêm đang được khai mở trong những ngày sau rốt

Jeff Pippenger
2024-01-29

Vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, sự thất vọng đầu tiên đối với phong trào cải cách những ngày sau rốt của Đức Chúa Trời đã đến. Nó đánh dấu một cột mốc trong lịch sử của Khốn thứ ba, tức là lịch sử của mưa mùa sau, và cũng là lịch sử của việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn. Lịch sử đó đã được thể hiện bởi mọi phong trào cải cách trong lịch sử thánh, và được thể hiện một cách cụ thể hơn bởi lịch sử của phong trào Miller, được minh họa bởi dụ ngôn mười nàng trinh nữ, và nó đại diện cho lịch sử tiên tri mà mọi nhà tiên tri đều nhận biết.

Ngày 18 tháng 7 năm 2020 đánh dấu sự thất vọng đầu tiên của phong trào, và vì thế nó đánh dấu sự khởi đầu của thời kỳ chậm trễ trong dụ ngôn mười trinh nữ và trong sách Ha-ba-cúc. Trong lịch sử Millerite, chính những bằng chứng đã dẫn họ đến lời tuyên bố sai lầm lại được nhận ra là xác định ngày tháng thật. Thời kỳ chậm trễ của dụ ngôn mười trinh nữ khi ấy được xem là lẽ thật hiện tại, và thời kỳ chậm trễ ấy chính là thời kỳ chậm trễ trong Ha-ba-cúc đoạn hai. Dụ ngôn mười trinh nữ được lặp lại đúng từng chữ, và thực tế ấy cho thấy rằng chỉ những người đã dự phần vào sự thất vọng đó mới là những ứng viên để trở thành trinh nữ khôn hay dại.

Đại bộ phận của Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê đã được thử thách bởi sự xuất hiện của Tai họa thứ ba vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, và khi lời dự đoán cho ngày 18 tháng 7 năm 2020 đã trôi qua trong thất bại, Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê đã bị bỏ lại phía sau để trôi dạt vô định quay về phía Rô-ma, giống như những người Tin Lành trong lịch sử phong trào Miller.

Không những những người theo Miller xác định thời kỳ trì hoãn là sự ứng nghiệm của dụ ngôn mười trinh nữ, mà họ còn thấy rằng trong sách Ha-ba-cúc, mệnh lệnh phải chờ đợi khải tượng, dấu nó trì hoãn, cũng là cùng một cột mốc tiên tri. Ha-ba-cúc còn xác nhận rằng khải tượng đã bị trình bày một cách sai lầm và đã gây ra sự thất vọng thứ nhất, chính là khải tượng sẽ “nói” vào kỳ sau rốt.

Vi khải tượng còn đợi đến kỳ đã định; đến cuối cùng nó sẽ ứng nghiệm, không hề dối trá. Dầu chậm trễ, hãy đợi chờ nó; vì chắc chắn nó sẽ đến, sẽ không trì hoãn. Ha-ba-cúc 2:3.

Thông điệp đã gây ra sự thất vọng đầu tiên chính là thông điệp sẽ được công nhận là đã được ứng nghiệm trong tương lai gần, nhưng đó vẫn là một thông điệp dựa trên các luận cứ tiên tri trước đó, những luận cứ đã được sử dụng trong lời công bố sai lầm đầu tiên.

Trong lịch sử Millerite, trước hết dân thuộc giao ước trước kia bị thử thách; sau đó đến dân thuộc giao ước mới. Cuộc thử thách bắt đầu đối với những người Tin Lành khi thiên sứ thứ nhất của Khải Huyền 10 và thiên sứ thứ nhất của Khải Huyền 14 (vì đó là cùng một thiên sứ) giáng xuống vào ngày 11 tháng 8 năm 1840. Cuộc thử thách của họ kết thúc với nỗi thất vọng đầu tiên và sự xuất

hiện của thiên sứ thứ hai trong Khải Huyền 14.

Trong lịch sử phong trào Miller, kỳ thử thách đối với những người theo Miller bắt đầu với sự xuất hiện của thiên sứ thứ hai tại sự thất vọng thứ nhất và kết thúc với sự xuất hiện của Tiếng Kêu Nửa Đêm, mà Bà White mô tả như là vô số thiên sứ hiệp cùng thiên sứ thứ hai. Dưới quyền năng của Đức Thánh Linh, những người theo Miller nhận biết và chấp nhận sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm đã được tách ra khỏi những người theo Miller không nhận biết sứ điệp đang tuôn đổ khắp chung quanh họ. Vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, thiên sứ thứ ba đã đến và Khải tượng đã trì hoãn bấy lâu bèn lên tiếng.

Trong lịch sử về việc đóng ấn một trăm bốn mươi bốn nghìn, trước hết dân của giao ước cũ được thử thách, rồi đến dân của giao ước mới. Cuộc thử thách đối với Cơ Đốc Phục Lâm Laodicê bắt đầu khi tiếng thứ nhất của thiên sứ trong Khải Huyền đoạn mười tám và thiên sứ thứ ba trong Khải Huyền đoạn mười bốn (vì đó là cùng một thiên sứ) đã giáng xuống vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Cuộc thử thách của họ kết thúc với sự thất vọng vào ngày 18 tháng 7 năm 2020.

Trong phong trào của thiên sứ thứ ba, sự thử luyện dành cho một trăm bốn mươi bốn nghìn bắt đầu với sự xuất hiện của nỗi thất vọng thứ nhất và sẽ kết thúc với sự xuất hiện của sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm. Dưới quyền năng của Đức Thánh Linh, những ai hiện nay nhận biết và chấp nhận sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm sẽ được tách biệt khỏi những kẻ khờ dại và gian ác, là những người đã không nhận ra sứ điệp nhiều mặt đang rơi xuống khắp xung quanh họ.

Khi luật ngày Chủ nhật sắp được ban hành, “tiếng” thứ hai của thiên sứ trong Khải Huyền 18 cất tiếng, cũng là Khải tượng đã “chậm trễ” cất tiếng. Nó cũng đại diện cho sứ điệp của thiên sứ thứ ba, “dâng lên” thành tiếng kêu lớn.

Tiếng Kêu Nửa Đêm được trình bày như nhiều thiên sứ đến hiệp với thiên sứ trước đó. Sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm có nhiều yếu tố góp phần tạo nên toàn bộ sứ điệp, và các thiên sứ là những biểu tượng của các sứ điệp. Trong lịch sử phong trào Miller, người tiên phong được xác định là dẫn đầu trong việc tập hợp và trình bày sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm chân thật là Samuel S. Snow. Trong lịch sử ấy, có ghi chép rõ ràng rằng sự hiểu biết của Snow về sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm đã phát triển dần theo thời gian.

Lịch sử đó được lặp lại y nguyên, đến từng chi tiết, và sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm cuối cùng đã được công khai phát triển kể từ cuối tháng Bảy năm 2023. Đó không chỉ đơn giản là sứ điệp về Hội giáo, mà còn bao gồm sứ điệp về việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn nghìn. Nó bao gồm sự khải thị rằng hai sừng của con thú từ đất, cả hai đều trải qua một “sự chết và sự phục sinh”, khi chúng tương ứng với hình tượng của con thú, và trong cùng lịch sử ấy ứng nghiệm câu đố tiên tri rằng “kẻ thứ tám là thuộc về bảy”. Nó bao gồm những sự khải thị liên hệ đến “lịch sử bị che giấu” của Bảy Tiếng Sấm, và nó ứng nghiệm câu đố tiên tri về “hòn đá” bị loại bỏ trở nên “đầu góc”, khi “bảy lần” của Lê-vi Ký hai mươi sáu được tỏ ra là sợi chỉ đan dệt tất cả các lẽ thật trong lịch sử của Miller lại với nhau, cùng với các lẽ thật đã được mở ấn vào thời kỳ cuối cùng năm 1989. Tác giả Thi Thiên nói như thế này:

Viên đá mà các thợ xây đã loại bỏ nay đã trở thành đá góc nhà. Đó là việc Chúa làm; thật là điều kỳ diệu trước mắt chúng ta. Đây là ngày Chúa đã làm nên; chúng ta sẽ vui mừng và hân hoan trong ngày này. Thi Thiên 118:22-24.

"'Hòn đá', tức 'viên đá quý' đầu tiên mà William Miller khám phá (và đá quý là đá), chính là 'ngày mà Chúa đã làm nên'." Các bài viết trước đã chỉ ra rằng cấu trúc và ngôn từ của điều răn về ngày Sa-bát giống hệt với cấu trúc của chu kỳ thánh theo số bảy, như được trình bày trong Lê-vi Ký chương hai mươi lăm. Việc nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy tiêu biểu cho việc đất đai nghỉ ngơi vào năm thứ bảy, và khi xem xét hai điều răn theo cách này, chúng làm chứng rằng trong lời tiên tri Kinh Thánh, một ngày đại diện cho một năm.

Họ cũng cho thấy rằng cách hiểu mà Miller đã công bố về con thịnh nộ "bảy lần" của Đức Chúa Trời trong Lê-vi Ký đoạn 26 được biểu thị là "một ngày", vì Chúa đã lập chu kỳ thánh của bảy năm, cũng chắc chắn như Ngài đã dựng nên trời và đất trong sáu ngày, và nghỉ ngày thứ bảy.

Khi Giê-su kể xong dụ ngôn vườn nho, Ngài hỏi những người Pha-ri-si một câu hỏi.

Vậy, khi chủ vườn nho đến, ông sẽ làm gì với những tá điền ấy? Họ thưa cùng Ngài: Ông sẽ tiêu diệt thảm hại những kẻ gian ác ấy, và cho những tá điền khác thuê vườn nho của mình, là những người sẽ nộp cho ông hoa lợi đúng mùa. Chúa Giê-su nói với họ: Các ngươi chưa bao giờ đọc trong Kinh Thánh sao: Viên đá thợ xây loại bỏ đã trở nên đá góc nhà; đó là việc Chúa làm, và thật lạ lùng trước mắt chúng ta? Vì vậy, Ta nói với các ngươi: Nước Đức Chúa Trời sẽ bị lấy khỏi các ngươi và được ban cho một dân tộc đem lại bông trái của nó. Ai vấp vào hòn đá này sẽ bị đập nát; còn ai bị nó rơi xuống thì sẽ bị nghiền nát như bột. Khi các thượng tế và người Pha-ri-si nghe những ẩn dụ của Ngài, họ biết Ngài đang nói về họ. Ma-thi-ơ 21:40-45.

Dụ ngôn vườn nho là dụ ngôn về việc dân được chọn trước kia bị gạt qua một bên, và Nước Trời được trao cho một dân được chọn mới. "Hòn đá" bị loại bỏ theo lời Chúa Giê-su, chính là "hòn đá" hoặc cứu hoặc hủy diệt, tùy theo cách người ta tiếp nhận nó. "Hòn đá" ấy, trong ngữ cảnh Chúa Giê-su sử dụng, phải là một chân lý Kinh Thánh, vì nó có khả năng sinh ra bông trái công chính; và sự công chính của Đấng Christ chỉ được sản sinh nơi nam và nữ khi họ tiếp nhận Lời chân lý của Ngài.

Xin Cha thánh hóa họ trong lẽ thật; lời Cha là lẽ thật. Giăng 17:17.

"Viên đá" là một giáo lý hoặc được chấp nhận hoặc bị từ chối, và Đức Giê-su là Ngôi Lời, và trong sách Công vụ Tông đồ, Phê-rô chỉ ra rằng "viên đá" chính là Đức Kitô.

Vậy xin cho tất cả các ông và toàn dân Israel đều biết rằng: bởi danh Giê-su Ki-tô, người Na-xa-rét, Đấng mà các ông đã đóng đinh, nhưng Thiên Chúa đã làm cho sống lại từ cõi chết, chính bởi Ngài mà người này đang đứng lạng lạng trước mặt các ông. Ngài là hòn đá bị các ông là thợ xây loại bỏ, đã trở nên đá góc nhà. Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác, vì dưới trời không có danh nào khác được ban cho loài người để nhờ đó chúng ta phải được cứu. Công vụ 4:10-12.

Và rồi trong thư thứ nhất của Phi-e-rô, ông còn triển khai biểu tượng về "hòn đá" sâu hơn nữa, nhưng vẫn giữ nó trong cùng bối cảnh về sự qua đi của dân giao ước cũ và sự tuyển chọn một dân

được chọn mới, những người mà, như ông nói, “trước kia không phải là một dân, nhưng nay là dân của Đức Chúa Trời; trước kia chưa nhận được lòng thương xót, nhưng nay đã nhận được lòng thương xót.”

Đến với Ngài, như đến một hòn đá sống, thật bị loài người loại bỏ, nhưng được Đức Chúa Trời chọn và quý báu; anh em cũng, như những hòn đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, để dâng những sinh tế thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được đẹp lòng Đức Chúa Trời. Bởi vậy cũng có chép trong Kinh Thánh: Này, Ta đặt tại Si-ôn một đá góc chính, được chọn, quý báu; ai tin ở Ngài sẽ không bị hổ thẹn. Vậy, đối với anh em là những người tin, Ngài là quý báu; còn đối với những kẻ không vâng phục, thì hòn đá mà các thợ xây đã loại bỏ đã trở nên đá đầu góc, và là đá làm cho vấp ngã, và tảng đá gây vấp phạm — tức cho những kẻ vấp ngã vì lời, bởi không vâng phục; điều ấy cũng đã được định cho họ. 1 Phi-e-ro 2:4-8.

Phêrô nói về dân được chọn thuở trước: “Đối với những kẻ không vâng phục, viên đá mà các thợ xây loại bỏ đã trở nên đá đầu góc, và là hòn đá khiến vấp ngã, tảng đá gây vấp phạm, cho những kẻ vấp ngã vì lời, bởi họ không vâng phục; điều ấy họ cũng đã được định đến.”

Giê-su được thể hiện trong mọi hình minh họa thiêng liêng của nền tảng.

Vì không ai có thể đặt một nền tảng nào khác ngoài nền tảng đã được đặt, là Đức Chúa Giê-xu Christ. 1 Cô-rinh-tô 3:11.

Nền tảng mà những người Millerite đã xây dựng là Vàng Đá Muôn Đời (Hòn Đá).

“Lời cảnh báo đã đến: Không được cho phép bất cứ điều gì chen vào làm lung lay nền tảng của đức tin mà trên đó chúng ta đã xây dựng kể từ khi sứ điệp đến vào các năm 1842, 1843 và 1844. Tôi đã ở trong sứ điệp này, và kể từ đó đến nay tôi đã đứng trước thế gian, trung thành với ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta. Chúng tôi không chủ trương rời khỏi nền tảng mà chúng tôi đã đứng, nền tảng được hình thành khi ngày qua ngày chúng tôi tìm kiếm Chúa bằng những lời cầu nguyện tha thiết, khẩn cầu ánh sáng. Bạn có nghĩ rằng tôi có thể từ bỏ ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho tôi không? Ánh sáng ấy phải vững như Vàng Đá Muôn Đời. Từ khi được ban, nó đã dẫn dắt tôi.” Review and Herald, ngày 14 tháng 4, năm 1903.

Viên ngọc đầu tiên mà Miller khám phá, trở thành một phần của nền tảng Millerite—được ví như Vàng Đá muôn đời—chính là “bảy lần” trong Lê-vi Ký 26; và “bảy lần” cũng là lẽ thật nền tảng đầu tiên bị gạt bỏ bởi những người tiên phong Millerite vừa mới xây dựng nền tảng Millerite. Chính những người xây dựng sẽ khước từ viên đá nền tảng. Viên “đá” ấy, tiêu biểu cho Đấng Christ, cũng là ngày mà Chúa đã làm, vì Ngài đã lập ngày thứ bảy làm ngày nghỉ ngơi, và năm thứ bảy làm năm đất đai được nghỉ. Năm 1863, viên đá nền tảng bị khước từ, nhưng nó sẽ trở nên “đầu góc” và “hòn đá vấp phạm” cho những kẻ bất tuân.

Sứ điệp về Hội giáo thuộc tai hoạ thứ ba là chủ đề cho phong trào cải cách của một trăm bốn mươi bốn ngàn, và kỳ thử thách bắt đầu khi thiên sứ của Khải Huyền chương mười tám giáng xuống, lúc những tòa nhà lớn của Thành phố New York bị quật đổ vào ngày 11 tháng 9 năm 2001. Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm đã im lặng trước nhận định tiên tri rằng ngày 11 tháng 9 năm 2001 là sự đến của

“ngày gió đông”. Ngày 18 tháng 7 năm 2020, họ bị bỏ lại phía sau khi hai nhân chứng trong Khải Huyền chương mười một bị giết trên các đường phố của thành phố lớn ấy. Kỳ thử thách của Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm đã kết thúc, và kỳ thử thách dành cho những ai đã tuyên bố nhận ra sứ điệp về Hội giáo thì đang diễn ra.

Sau khi nằm chết nơi đường phố cho đến cuối tháng Bảy năm 2023, những bộ xương khô chết ấy được khơi dậy bởi sứ điệp thứ nhất của Ê-xê-chi-ên. Sứ điệp thứ hai của Ê-xê-chi-ên là sứ điệp về bốn gió của Hội giáo thuộc cơn khốn nạn thứ ba, đại diện cho việc mở ản dần dần của sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm, vốn là khái tượng đã trì hoãn và là chủ đề của toàn bộ thời kỳ của phong trào. Nhiều lễ thật sau đó đã được mở ản, vì sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm là một sứ điệp đa diện. Lễ thật đầu tiên đối diện với những bộ xương khô chết ấy chính là lễ thật đầu tiên bị Phục Lâm La-ô-đi-xê khước từ, và nó đại diện cho lễ thật đánh dấu sự chuyển tiếp của La-ô-đi-xê sang Phi-la-đen-phi.

Lễ thật chính là sứ điệp ản chứng, vì thế cần được xác lập vững chắc cả về mặt trí tuệ lẫn thuộc linh. Chỉ nhận ra rằng thời kỳ hai nhân chứng chết giữa phố là biểu tượng cho sự tản lạc trong “bảy lần” là chưa đủ; điều ấy còn đòi hỏi sự chấp nhận lễ thật bằng kinh nghiệm.

Những “viên ngọc” của Miller, đại diện cho các lễ thật được mở ản vào thời kỳ cuối cùng vào năm 1798, trở thành một phép thử cho các trình nữ trong những ngày sau rốt. Kinh nghiệm an định trong lễ thật theo phương diện “thuộc linh” được biểu trưng bởi viên ngọc đầu tiên của Miller, còn sự an định “trí tuệ” trong lễ thật được biểu trưng bởi sứ điệp Hội giáo của khốn nạn thứ ba. Lời kêu gọi ăn năn và xưng tội, được biểu trưng bởi “bảy lần,” xác định một công tác được thực hiện hiệp cùng Đấng Christ trong Nơi Chí Thánh, và được biểu trưng bởi thị kiến “mareh.”

Sự hiểu biết "trí tuệ" về Hội giáo trong tai họa thứ ba được thể hiện qua khái tượng "chazon", và cả hai đều cần thiết cho những người sẽ được đóng ản. Năm 1863, Cơ Đốc Phục Lâm kiểu Lao-đi-xê đã chọn tái xây dựng Giê-ri-cô và bỏ dở công việc khôi phục Giê-ru-sa-lem. Giê-ri-cô là biểu tượng của sự sung túc, điều cũng được thể hiện qua sự mù lòa của Lao-đi-xê.

"Một trong những thành lũy kiên cố nhất trong xứ—thành Jericho rộng lớn và giàu có—nằm ngay trước mặt họ, song chỉ cách doanh trại của họ tại Gilgal một quãng ngắn. Nằm bên rìa một đồng bằng phì nhiêu tràn đầy những sản vật phong phú và đa dạng của vùng nhiệt đới, các cung điện và đền đài của nó là nơi cư ngụ của xa hoa và trụy lạc, thành phố kiêu hãnh này, ản sau những tường lũy đồ sộ, đã thách thức Đức Chúa Trời của Israel. Jericho là một trong những trung tâm chính của việc thờ thần tượng, đặc biệt dành để thờ Ashtaroth, nữ thần mặt trăng. Tại đây tụ hội mọi điều đê tiện và đòi bại nhất trong tôn giáo của người Ca-na-an. Dân Israel, trong tâm trí họ vẫn còn tươi mới những hậu quả kinh khiếp của tội lỗi họ tại Beth-peor, chỉ có thể nhìn thành phố ngoại giáo này với sự ghê tởm và kinh hoàng." Patriarchs and Prophets, 487.

"Hòn đá" mà những người xây dựng đã loại bỏ vào năm 1863, khi họ xây lại Giê-ri-cô, chính là "bảy lần" mà trong những ngày sau rốt sẽ trở thành lễ thật (viên ngọc), trở nên "đầu góc nhà", vì đó là lễ thật đan kết khởi đầu của Phong trào Cơ Đốc Phục Lâm trong phong trào của những người theo Miller với sự kết thúc của Cơ Đốc Phục Lâm trong phong trào của một trăm bốn mươi bốn ngàn. Viên ngọc ấy, tức là "bảy lần", cũng là "ngày mà Chúa đã làm", và đó chính là Đấng Christ,

vì Ngài là Ngôi Lờ, và Ngài là "Lẽ Thật". Chủ đề Hồi giáo là đề tài tạo ra sự thanh tẩy cho cả dân tuyển chọn cũ lẫn mới, và sự thanh tẩy kép ấy bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, là "ngày của gió đông". Trong ngày đó, những lính canh phải hát chính bài ca mà Đấng Christ đã hát, khi Ngài công bố dụ ngôn về vườn nho. Một trăm bốn mươi bốn ngàn hát bài ca của Môi-se ("bảy lần"), và bài ca của Chiên Con.

Và tôi thấy như một biển thủy tinh pha lẫn lửa; và những kẻ đã đắc thắng con thú, hình tượng của nó, dấu của nó, và số của tên nó, đứng trên biển thủy tinh, cầm đàn hạc của Đức Chúa Trời. Họ hát bài ca của Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, và bài ca của Chiên Con, rằng: Lạy Chúa là Đức Chúa Trời Toàn Năng, các công việc của Ngài thật lớn lao và diệu kỳ; các đường lối của Ngài là công chính và chân thật, hỡi Vua của các thánh. Khải Huyền 15:2, 3.

"Chiên Con" là Đấng Christ đã bị sát tế, và Ngài đã bị sát tế trong khoảng hai nghìn năm trăm hai mươi ngày, qua đó xâu chuỗi sự hy sinh mạng sống và huyết của Ngài (nơi Ngài xác nhận giao ước) với "sự tranh chấp của giao ước của Ngài" của Môi-se, trong Lê-vi Ký hai mươi sáu. Bài ca của Môi-se và Chiên Con là bài ca của chazon về lịch sử tiên tri và bài ca của mareh về "sự hiện ra" của Ngài. Đó là bài ca của sự hiểu biết trí tuệ và thuộc linh, như được thể hiện qua hai khái tượng trong Đa-ni-ên chương tám. Đó là bài ca về một dân giao ước đang bị phán xét và bị bỏ qua, trong khi một dân được chọn mới đang được tuyển chọn. Quá trình tuyển chọn, và vì thế bài ca, bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001.

Chúa sẽ khiến những người từ dòng dõi Gia-cốp bẽ mặt; Israel sẽ nở hoa, kết búp, và làm đầy khắp mặt đất bằng hoa trái. Chúa có đánh phạt nó như Chúa đã đánh những kẻ đã đánh nó chẳng? Hay nó có bị giết theo như sự giết chóc của những kẻ bị Chúa giết chẳng? Theo chừng mực, khi nó trở ra, Chúa sẽ tranh luận với nó; Chúa cầm giữ cơn gió dữ của Ngài trong ngày gió đông. Bởi điều này, gian ác của Gia-cốp sẽ được tẩy sạch; và đây là toàn bộ hoa trái để cất bỏ tội lỗi của nó: khi người ta làm cho mọi hòn đá của bàn thờ như đá vôi bị đập nát, thì các lùm cây và hình tượng sẽ không còn đứng vững. Dầu vậy, thành có lũy sẽ nên hoang vu, chỗ cư trú bị bỏ hoang, bị để mặc như đồng hoang; tại đó, bò con sẽ gặm ăn, nằm xuống, và ăn trụi các cành của nó. Khi các nhánh của nó khô héo, chúng sẽ bị bẻ gãy; những người đàn bà đến, đốt chúng, vì đó là một dân không hiểu biết; bởi vậy, Đấng đã làm nên họ sẽ chẳng thương xót họ, và Đấng đã dựng nên họ sẽ không tỏ ân huệ với họ. Trong ngày ấy sẽ xảy ra rằng Chúa sẽ đập sàng từ lòng con sông cho đến suối Ai Cập, và các người, hỡi con cái Israel, sẽ được nhóm lại từng người một. Trong ngày ấy sẽ xảy ra rằng kèn lớn sẽ được thổi lên; những kẻ gần như tiêu vong trong xứ A-si-ri, và những kẻ bị lưu lạc trong xứ Ai Cập, sẽ đến và thờ phượng Chúa trên núi thánh tại Giê-ru-sa-lem. Ê-sai 27:6-13.

Nếu hiểu cho đúng, những câu này đang xác định thời kỳ từ ngày 11 tháng 9 năm 2001 cho đến luật Chủ nhật sắp đến. Câu 6 phác họa toàn bộ lịch sử, bằng cách nêu lên sự khởi đầu của cây bẽ mặt, rồi đâm chồi và trở hoa, và cuối cùng làm cho cả đất đầy đầy trái. Những trái làm đầy đất ấy xuất hiện trong "giờ," tức là cuộc khủng hoảng luật Chủ nhật. Trong khi Đấng Christ thu góp trái của Ngài vào kho lẫm, Ngài cũng giáng sự phán xét trên Babylon. Sự phán xét diễn ra trong thời kỳ đất được đầy đầy trái được trình bày ở câu 7, khi hai câu hỏi được nêu ra: "Ngài có đánh nó như Ngài đã đánh những kẻ đã đánh nó chẳng? Hay nó có bị giết theo như cuộc tàn sát của những kẻ đã bị Ngài giết chẳng?"

Rồi đến câu tám, sự rưới xuống của mưa cuối mùa được ghi dấu bằng cụm từ “theo chừng mực.” Điều khiến cây cối đâm chồi nảy lộc là mưa, và khi khởi đầu của mưa cuối mùa được ghi dấu, nó được ghi là bắt đầu “theo chừng mực, khi cây cối đâm chồi.” Khi mưa cuối mùa bắt đầu, nó được đổ ra “theo chừng mực”, vì nó không được đổ ra vô chừng nếu mùa gặt là sự pha trộn giữa thật và giả.

“Mỗi linh hồn thật sự được hoán cải sẽ khao khát mãnh liệt đưa những người khác ra khỏi bóng tối lầm lạc vào trong ánh sáng lạ lùng của sự công bình của Đức Chúa Giê-su Christ. Sự tuôn đổ lớn lao của Đức Thánh Linh Đức Chúa Trời, Đấng làm chiếu sáng khắp cả đất bằng vinh hiển của Ngài, sẽ không đến cho đến khi chúng ta có một dân sự được soi sáng, biết bằng kinh nghiệm điều gì có nghĩa là làm những người cùng lao tác với Đức Chúa Trời. Khi chúng ta tận hiến trọn vẹn, hết lòng cho sự hầu việc Đấng Christ, Đức Chúa Trời sẽ xác nhận điều ấy bằng sự tuôn đổ Đức Thánh Linh của Ngài cách không chừng mực; nhưng điều đó sẽ không xảy ra chừng nào phần lớn của Hội Thánh vẫn chưa là những người cùng làm việc với Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời không thể tuôn đổ Thánh Linh Ngài khi tính ích kỷ và sự tự chiều chuộng bản thân quá hiển nhiên; khi một tinh thần đang thắng thế mà, nếu diễn bằng lời, sẽ nói lên câu trả lời của Ca-in: ‘Tôi há có phải là người giữ em tôi sao?’ Nếu lẽ thật cho thời kỳ này, nếu những dấu hiệu đang dày đặc khắp nơi, làm chứng rằng sự cuối cùng của muôn vật đã gần kề, vẫn không đủ để đánh thức năng lực ngủ yên của những người xưng mình biết lẽ thật, thì bóng tối, tương xứng với ánh sáng đã chiếu rọi, sẽ áp đến trên những linh hồn ấy. Họ sẽ không có đủ chí là bóng dáng của một cố biện hộ cho sự đứng đưng của mình để trình bày trước mặt Đức Chúa Trời trong ngày phán xét cuối cùng. Sẽ không có lý do nào để đưa ra cho việc họ đã không sống, bước đi và làm việc trong ánh sáng của lẽ thật thánh khiết của Lời Đức Chúa Trời, và qua đó bày tỏ cho một thế gian bị tội lỗi làm tối tăm, bằng hạnh kiểm, lòng cảm thông và lòng sốt sắng của họ, rằng quyền năng và thực tại của Tin Lành là điều không thể bị bác bỏ.”
Review and Herald, ngày 21 tháng 7, 1896.

Bà White xác định đoạn này là thời điểm khi thiên sứ trong sách Khải Huyền giáng xuống, vì bà nói: “sự tuôn đổ lớn lao của Thánh Linh của Đức Chúa Trời, điều làm sáng cả trái đất bằng vinh quang của Ngài.” Trong một đoạn khác mà chúng tôi thường trích dẫn trong các bài viết này, bà cho biết rằng khi “những tòa nhà lớn của New York” “bị quật đổ,” “Khải Huyền đoạn mười tám, các câu một đến ba sẽ được ứng nghiệm.”

Chúng tôi sẽ tiếp tục mạch suy nghĩ này trong bài viết tiếp theo.

Bây giờ tôi sẽ hát cho người yêu dấu của tôi một bài ca về vườn nho của người ấy. Người yêu dấu tôi có một vườn nho trên một ngọn đồi rất màu mỡ. Người rào dậu chung quanh, nhặt hết đá, trông giống nho tuyển chọn, xây một cái tháp ở giữa, lại còn làm một chỗ ép rượu trong đó; rồi người mong nó sinh trái nho, nhưng nó lại sinh nho dại. Vậy bây giờ, hỏi dân cư Giê-ru-sa-lem và người Giu-đa, xin hãy xét xử giữa tôi và vườn nho tôi. Còn điều gì có thể làm cho vườn nho tôi mà tôi chưa làm chẳng? Vì sao, khi tôi trông đợi nó sinh trái nho, nó lại sinh nho dại? Bây giờ, hãy nghe: tôi sẽ cho các ngươi biết tôi sẽ làm gì cho vườn nho tôi—tôi sẽ dỡ bỏ hàng rào của nó, để nó bị ăn phá; tôi sẽ phá sập bức tường của nó, để nó bị giày xéo. Tôi sẽ làm cho nó trở nên hoang phế: không được tia xén, cũng không được cuốc xới; nhưng gai góc và bụi rậm sẽ mọc lên; tôi cũng sẽ truyền cho mây dừng cho mưa rơi trên nó. Vì vườn nho của

Đức Chúa Trời Vạn Quân là nhà Ít-ra-ên, và người Giu-đa là cây tròng đẹp ý của Ngài. Ngài mong đợi công lý, nhưng kìa là sự áp bức; mong đợi sự công chính, nhưng kìa là tiếng kêu than. Ê-sai 5:1-7.